TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **45/**2025/HS-ST Ngày 29/12/2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Bà **Lữ Cẩm Nhung**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà **Nguyễn Hồng Cúc**;

2/ Ông **Trương Thanh Tuấn**

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Ông **Đoàn Thanh Nhã**– Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – An Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – An Giang tham gia phiên tòa:* **Phan Hoài Vinh**- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – An Giang xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 83/2025/HS-ST ngày 11 tháng 11 năm 2025, về tội "Trộm cắp tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 345/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Đinh Đại V (tên gọi khác: Võ E), sinh ngày: 15/4/1999**,** tại huyện G - tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang (Nay là ấp T, xã T, tỉnh An Giang); Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Đinh Hồng M - sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị L- Sinh năm: 1965; Anh, chị em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất là bị cáo; Vợ tên Phạm Băng B, sinh năm 2003 (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2021; Gia đình bị cáo không thuộc diện chính sách hay có công với Đảng và Nhà nước;

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Năm 2023 bị Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 18 (Mười tám) tháng theo Quyết định số 07/QĐ-TA ngày 17/4/2023 (Đã chấp hành xong). Ngoài ra, năm 2025 bị Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 18 (Mười tám tháng) theo Quyết định số 49/QĐ-TA ngày 07/5/2025 (chưa chấp hành xong).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/8/2025 đến nay theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 1898 ngày 28/7/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Giồng R, Công an tỉnh A cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Bùi Đức Đ** là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm T1.

Người bị hại: Ông **Võ Văn A**, sinh năm 1963 (Có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp V, xã G, tỉnh An Giang.

Người làm chứng: Chị **Lý Thị H**, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp S, xã B, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 15 giờ ngày 13/4/2025, Đinh Đại V gọi qua mạng Zalo cho bạn tên Danh L1 (L1 miên) và nhờ L1 lấy xe máy đưa V từ khu vực cầu T, thuộc xã V, huyện C, tỉnh Kiên Giang (nay là xã B, tỉnh An Giang) về nhà V tại ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang (nay là xã T, tỉnh An Giang). Sau đó, L1 chạy xe máy nhãn hiệu SYM, loại Attila màu đen, biển số 68S1-008.06 đến chở V đi từ khu vực cầu T về hướng G. Trên đường đi đến khu vực cầu S, thuộc ấp Đ, xã L, huyện G, tỉnh Kiên Giang (nay là ấp Đ, xã L, tỉnh An Giang) thì V nhìn thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại Future, biển số 68G1-469.32, màu xám của ông Võ Văn A đậu bên đường để đi đặt bẩy chuột gần khu vực cầu S. V quan sát thấy không có người qua lại, không ai trông coi nên V đã nảy sinh ý định trộm chiếc xe máy trên để bán lấy tiền tiêu sài. Lúc này V nói với L1: *"mày thả tao ở đây đi"*, L1 trả lời: *"tới nhà ông chưa mà thả ông ở đây rồi?"*, V nói tiếp: *"mày thả tao ở đây đi, tao làm công chuyện một cái"*. Khi L1 nghe V nói vậy nên dừng xe cho V xuống khu vực chân cầu Sau Làng, cách chỗ chiếc xe máy của ông A Đ1 khoảng 05m. V mang theo một cái ba lô, đi lại tiếp cận chiếc xe máy đang đậu, quan sát xung quanh không thấy ai nên lấy cây khoá lục giác hình chữ "L" để bẻ khoá nhưng không được, lúc này V đưa tay vào trong cốp dưới yên xe lấy ra được một cái ví, V kiểm tra trong ví có tiền Việt Nam là 120.000 đồng và các giấy tờ tuỳ thân của ông Võ Văn A. V tiếp tục đưa tay vào trong cốp xe và lấy được cây tua vít mũi dẹt, V lấy cây tua vít đưa vào ổ khoá, dùng tay đóng mạnh vào để phá ổ khoá xe, sau đó dùng chìa khoá xe nhãn hiệu Honda của V mang theo sẵn để mở khoá rồi điều khiển xe về hướng Giồng Riềng chạy ngang qua vị trí L1 đang đậu xe, nhưng V không xác định được L1 có quan sát thấy V thực hiện hành vi trộm cắp và điều khiển xe chạy ngang hay không, lúc này L1 cũng đã chạy xe về hướng C. Sau khi lấy trộm được chiếc xe của ông A, V chạy đến nơi vắng người qua lại gần khu vực xã G để cất giấu chiếc xe trộm được, hiện tại V không nhớ vị trí cụ thể. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày V bắt xe ôm đi về khu vực chợ M1, C để nhậu với người bạn tên T (Tuấn Tà N). Sau đó,

V mượn biển số xe 68S1-008.06 của T rồi đi xe ôm quay trở lại khu vực cất giấu chiếc xe trộm được. V tháo biển số xe 68G1-469.32 để trên võng xe và gắn biển số 68S1-008.06 vào chiếc xe Future trộm được nhằm trên đường đi tránh sự phát hiện. V chạy xe đến nhà trọ Bách Thắng gần cầu T tìm gặp L1, tại đây V cùng L1 dùng cây búa để cạy yên xe Future ra nhằm tìm thêm tài sản, nhưng không cạy được, L1 có hỏi xe này của ai, V trả lời xe của V nhưng bị mất chìa khóa. Sau đó V chạy xe ra ngoài đến tiệm sửa xe mở được yên xe, rồi chạy đi đổ xăng, chạy xe quay trở lại phòng trọ L1 và nhờ L1 tìm nơi cầm dùm chiếc xe, L1 đồng ý giúp nhưng không tìm được nơi cầm xe cho V. Võ chạy xe tìm T, trên đường đi đã ném bỏ biển số xe 68G1-469.32 xuống một con kênh gần khu vực cầu T rồi nhờ T tìm nơi cầm xe dùm nhưng vẫn không cầm được xe, khi nhờ T cầm xe V cũng nói xe của V. V chạy xe máy trên đoạn đường Q và đến quán cà phê ven đường và rủ chị Lý Thị H là nhân viên bán quán cà phê đi chơi, H đồng ý và cùng V đi về hướng xã T vào nhà bạn của V tên Lý Hoàng Năng C. Trên đường đi đến địa phận xã T cũ, nay là xã T thì bị lực lượng Công an tuần tra phát hiện và mời về trụ sở Công an làm việc. Quá trình làm việc Đinh Đại V đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình, Công an xã T tiến hành tạm giữ tài sản và các đồ vật có liên quan. Đối với số tiền 120.000 đồng V khai nhận đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 89/KL-HĐĐGTS ngày 19/5/2025, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Kiên Giang, nay là tỉnh An Giang kết luận: *"01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Future 125 màu xám ghi, biển kiểm soát (lúc tạm giữ): 68S1-008.06, số máy JC76E0070511, số khung RLHJC7612GZ047766, đã qua sử dụng, có nhiều vết trầy xước. Giá trị tại thời điểm định giá (13/4/2025) là: 15.400.000đ (Mười lăm triệu bốn trăm nghìn đồng)".*

**** Về vật chứng:*** Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ những vật chứng như sau:

- 01 **(**Một) cây búa bằng kim loại có chiều dài 32,7cm, cán búa được bọc bằng nhựa màu đen, lưỡi búa dài 19,5cm một đầu lưỡi.

- 01 (Một) thanh kim loại hình chữ "L", có chiếu dài 17cm, đoạn ngắn đã được mài dẹp.

- 01 (Một) cây tua vít bằng kim loại có chiều dài 9,5cm, cán được bọc bằng nhựa màu vàng đen.

- 01 (Một) cái ví bằng da màu đen chiều dài 24cm, chiều rộng 09cm, bên trong có một thẻ căn cước công dân số 091063011459 mang tên Võ Văn A; 01 (Một) giấy đăng ký xe máy số 68001022 mang tên Võ Văn A, có số máy JC76E0070511, số khung RLHJC7612GZ047766 có biển số đăng ký 68G1-469.32; 01 (Một) giấy phép lái xe số AD822794 mang tên Võ Văn A.

- 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE 125 màu xám có biển số 68S1-008.06 số máy JC76E0070511, số khung RLHJC7612GZ047766 đã qua sử dụng, có nhiều vết trầy xước.

- 01 (Một) chìa khóa xe mô tô có chiều dài 06cm, phần đầu được bọc bằng nhựa màu đen dài 2,8cm, rộng 03cm, có khắc chữ và logo nhãn hiệu HONDA, có buộc sợi chỉ màu trắng, phần đuôi bằng kim loại màu trắng dài 3,2cm, rộng 0,8cm bị gãy một phần.

Đối với biển số xe 68G1-469.32 Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm nhưng không gặp.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xử lý trao trả đồ vật bị thu giữ cho người bị hại, cụ thể như sau:

- 01 (Một) cái ví bằng da màu đen chiều dài 24cm, chiều rộng 09cm, bên trong có một thẻ căn cước công dân số 091063011459 mang tên Võ Văn A; 01 (Một) giấy đăng ký xe máy số 68001022 mang tên Võ Văn A; 01 (Một) giấy phép lái xe số AD822794 mang tên Võ Văn A.

- 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE 125 màu xám, số máy JC76E0070511, số khung RLHJC7612GZ047766 đã qua sử dụng, có nhiều vết trầy xước.

Đối với biển số xe 68S1-008.06 Cơ quan điều tra giao cho cơ quan chuyên ngành có thẩm quyền xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKSKV5 ngày 10/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – An Giang đã truy tố bị cáo Đinh Đại V về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – An Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đinh Đại V về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Đại V từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Ghi nhận việc Cơ quan điều tra đã trao trả cho bị hại Võ Văn A là 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE 125 màu xám, số máy JC76E0070511, số khung RLHJC7612GZ047766, BKS: 68S1 -008-06 đã qua sử dụng.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng, bị hại không đồng ý nhận lại gồm: 01 **(**Một) cây búa bằng kim loại có chiều dài 32,7cm, cán búa được bọc bằng nhựa màu đen, lưỡi búa dài 19,5cm một đầu lưỡi; 01 (Một) thanh kim loại hình chữ "L", có chiếu dài 17cm, đoạn ngắn đã được mài dẹp; 01 (Một) cây tua vít bằng kim loại có chiều dài 9,5cm, cán được bọc bằng nhựa màu vàng đen; 01 (Một) chìa khóa xe mô tô có chiều dài 06cm, phần đầu được bọc bằng

nhựa màu đen dài 2,8cm, rộng 03cm, có khắc chữ và logo nhãn hiệu HONDA, có buộc sợi chỉ màu trắng, phần đuôi bằng kim loại màu trắng dài 3,2cm, rộng 0,8cm bị gãy một phần.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản là 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE 125 màu xám, số máy JC76E0070511, số khung RLHJC7612GZ047766 và không yêu cầu bồi thường các tài sản khác nên không xem xét xử lý.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- An Giang.

Ý kiến phát biểu của ông Bùi Đức Đ - Trợ giúp viên thuộc Trung tâm T1 - An Giang là bào chữa chỉ định cho bị cáo Đinh Đại V có ý kiến trình bày như sau:

- Về tội danh mà đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội nên Trợ giúp viên hoàn toàn thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát. Tuy nhiên, cũng mong HĐXX xem xét: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đồng thời cha mẹ bị cáo đã lớn tuổi, con còn nhỏ và gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo không có nghề nghiệp ổn định và bị cáo có nhân thân tốt. Do đó, Trợ giúp viên đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 173 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất mà Viện kiểm sát đã đề nghị.

- Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu nên đề nghị không xem xét.

Bị cáo Đinh Đại V thống nhất với ý kiến bào chữa của Trợ giúp viên và không bổ sung gì thêm.

Ý kiến tranh luận của đại diện Viện kiểm sát: Do bản thân bị cáo là người nghiện ma tuý và đã 02 lần bị Toà án nhân dân huyện Giồng Riềng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên nhân thân bị cáo xấu. Vì vậy, ý kiến bào chữa của trợ giúp viên cho rằng bị cáo có nhân thân tốt là chưa phù hợp theo quy định pháp luật, ngoài ra không tranh luận gì thêm.

Trợ giúp viên và bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- An Giang.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Để có tiền tiêu xài cá nhân, vào ngày 13/4/2025 tại ấp Đ, xã L, huyện G, tỉnh Kiên Giang (nay là ấp Đ, xã L, tỉnh An Giang). Đinh Đại V đã lén lút lấy trộm tài sản gồm: Một xe máy nhãn hiệu Honda, loại Future, biển số 68G1-469.32, màu xám của ông Võ Văn A với giá trị là 15.400.000đ (Mười lăm triệu bốn trăm nghìn đồng) và tiền Việt Nam là 120.000 đồng để ở trong cốp xe. Như vậy, tổng giá trị tài sản mà bị cáo Đinh Đại V đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 15.520.000đ (Mười lăm triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng)

Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự thì "*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm ....".* Như vậy, hành vi bị cáo lén lút lấy trộm tài sản có giá trị là 15.520.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" như đã viện dẫn nêu trên.

Do đó, có cơ sở kết luận cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – An Giang truy tố bị cáo Đinh Đại V đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đối với đối tượng Danh L1 (L1 miên) và Lý Hoàng N1 hiện tại không có mặt tại địa phương còn đối tượng tên T (Tuấn Tà N) chưa các định được nhân thân cụ thể nên chưa có căn cứ xử lý. Vì vậy, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ; nếu có cơ sở sẽ tiến hành xử lý theo quy định

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo là người trưởng thành nên có đủ nhận thức biết rỏ việc lén lút lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Mặc dù nhận thức được hậu quả gây ra, thế nhưng chỉ vì tham lam, lười lao động muốn hưởng thụ trên tài sản của người khác mà không phải mất sức lo động nên bị cáo đã đi tìm tài sản trộm bán lấy tiền tiêu xài. Khi bị cáo được L1 điều khiển xe chở về nhà đến khu vực cầu S, thuộc ấp Đ, xã L, huyện G, tỉnh Kiên Giang (nay là ấp Đ, xã L, tỉnh An Giang) thì bị cáo quan sát nhìn thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại Future, biển số 68G1-469.32, màu xám của ông Võ Văn A đậu bên đường không người trông coi

đã nảy sinh ý định và thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe nêu trên để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn tạo tâm lý bất an cho người dân tại địa phương, gây mất an ninh trật tự nơi xảy ra vụ án. Với hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX nghị án thảo luận cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, tuy nhiên bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và bị Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng (nay là Tòa án khu vực 5- An Giang) đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào năm 2023 và 2025 qua đây cho thấy nhân thân bị cáo xấu để HĐXX xem xét hình phạt khi lượng hình.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có trình độ học vấn thấp nên việc am hiểu pháp luật có phần còn hạn chế, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và gia đình thuộc diện hộ nghèo của địa phương đồng thời tài sản trộm đã giao trả lại cho người bị hại. Do đó, cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét hình phạt khi lượng hình để có mức án phù hợp nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo chở thành một công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[7] Xét ý kiến bào chữa của Trợ giúp viên là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hội đồng xét xử thấy rằng bản thân bị cáo là người không có thu nhập và gia đình thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[9] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

[9.1] Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A đã trả lại tài sản cho bị hại là ông Võ Văn A gồm: 01 (Một) cái ví bằng da màu đen chiều dài 24cm, chiều rộng 09cm, bên trong có một thẻ căn cước công dân số 091063011459 mang tên Võ Văn A; 01 (Một) giấy đăng ký xe máy số 68001022 mang tên Võ Văn A; 01 (Một) giấy phép lái xe số AD822794 mang tên Võ Văn A; 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE 125 màu xám, số máy JC76E0070511, số khung RLHJC7612GZ047766 đã qua sử dụng, có nhiều vết

trầy xước. Xét thấy, việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là phù hợp nên HĐXX không xem xét.

[9.2] Đối với 01 **(**Một) cây búa bằng kim loại có chiều dài 32,7cm, cán búa được bọc bằng nhựa màu đen, lưỡi búa dài 19,5cm một đầu lưỡi; 01 (Một) thanh kim loại hình chữ "L", có chiếu dài 17cm, đoạn ngắn đã được mài dẹp; 01 (Một) cây tua vít bằng kim loại có chiều dài 9,5cm, cán được bọc bằng nhựa màu vàng đen; 01 (Một) chìa khóa xe mô tô có chiều dài 06cm, phần đầu được bọc bằng nhựa màu đen dài 2,8cm, rộng 03cm, có khắc chữ và logo nhãn hiệu HONDA, có buộc sợi chỉ màu trắng, phần đuôi bằng kim loại màu trắng dài 3,2cm, rộng 0,8cm bị gãy một phần không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Võ Văn A đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[11] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm nhưng bị cáo có đơn xin miễn án phí nên bị cáo được miễn án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Đinh Đại V phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Đinh Đại V **01 (Một) năm** tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 01/8/2025.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy: 01 **(**Một) cây búa bằng kim loại có chiều dài 32,7cm, cán búa được bọc bằng nhựa màu đen, lưỡi búa dài 19,5cm một đầu lưỡi; 01 (Một) thanh kim loại hình chữ "L", có chiếu dài 17cm, đoạn ngắn đã được mài dẹp; 01 (Một) cây tua vít bằng kim loại có chiều dài 9,5cm, cán được bọc bằng nhựa màu vàng đen; 01 (Một) chìa khóa xe mô tô có chiều dài 06cm, phần đầu được bọc bằng nhựa màu đen dài 2,8cm, rộng 03cm, có khắc chữ và logo nhãn hiệu HONDA, có buộc sợi chỉ màu trắng, phần đuôi bằng kim loại màu trắng dài 3,2cm, rộng 0,8cm bị gãy một phần không còn giá trị sử dụng.

Vật chứng trên hiện Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5- An Giang đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 05/QĐ-VKSKV5 ngày 10/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - An Giang

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đinh Đại V phải nộp 200.000 đồng (*hai*

trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nhưng bị cáo có đơn xin miễn án phí nên bị cáo được miễn án phí theo quy định pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSNDKV5-An Giang;
- Công An tỉnh An Giang;
- THADS tỉnh An Giang;
- Bị cáo, người bị hại và TGPL;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

(đã ký)

Lữ Cẩm Nhung